

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2018/QĐ-UBND

Yên Thế, ngày 12 tháng 4 năm 2018

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Thế**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tại Tờ trình số 42/TTr-NN ngày 10 tháng 4 năm 2018.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Thế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/4/2018 và thay thế Quyết định số 835/2010/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Thế.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.



**Nơi nhận:** *MV*

- Lưu: VT, NV, TP, NN&PTNT.

**Bản điện tử:**

- Như Điều 3;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Nội vụ, Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh Bắc Giang;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan, Công TTĐT huyện.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Vũ Trí Hải

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức  
của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Thế**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /2018/QĐ-UBND ngày 12/4/2018  
của Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế)*

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản và thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn trên địa bàn huyện và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND huyện và theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình khuyến khích phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm để Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao trên địa bàn huyện.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý được giao; theo dõi thi hành pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn huyện.

5. Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi thủy sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc xây dựng và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện về các lĩnh vực: Phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn.

7. Phối hợp tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi thủy sản, diễn biến tài nguyên rừng; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

8. Quản lý về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón, thức ăn chăn nuôi và nuôi thủy sản trên địa bàn huyện.

10. Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện theo quy định.

11. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

12. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật.

13. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quản lý của Phòng cho công chức cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

14. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn quản lý; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Tổ chức ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Phòng.

16. Thực hiện nhiệm vụ thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; phòng chống rửa trôi và bạc màu đất; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao về các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy

lợi và phát triển nông thôn theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang.

18. Quản lý công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của Pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

19. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Trưởng phòng, không quá 02 Phó trưởng phòng và các công chức chuyên môn khác.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng; có trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện khi được yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng.

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành hoạt động của Phòng (phó phòng thường trực).

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng và các Phó trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

d) Công chức chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện được bố trí phù hợp với vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo các lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật; chăn nuôi và thú y; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi; phát triển nông thôn; quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm nông sản.

2. Biên chế công chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng số biên chế công chức của huyện được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

3. Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, trình độ, năng lực của công chức.

### **Điều 4. Mối quan hệ công tác của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Đối với UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp và toàn diện.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành quản lý.

3. Đối với các phòng ban, cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện; các đơn vị, tổ chức của tỉnh đóng trên địa bàn: Là mối quan hệ phối hợp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được UBND huyện giao.

4. Đối với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức cá nhân, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ liên quan đến việc phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón, thức ăn chăn nuôi và nuôi thủy sản trên địa bàn huyện: Là mối quan hệ phối hợp để tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND huyện giao.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo, công chức chuyên môn và xây dựng Quy chế làm việc của Phòng để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Phòng Nội vụ báo cáo, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Vũ Trí Hải**